

Số: 3861/SGDDĐT-GDĐT&ĐH
V/v hướng dẫn công tác sáng kiến
năm học 2022 – 2023 ngành
Giáo dục và Đào tạo

Hải Phòng, ngày 29 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện;
- Hiệu trưởng các Trường phổ thông trực thuộc;
- Giám đốc Trung tâm GDTX Hải Phòng;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX quận/huyện;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến; Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của Ủy ban dân dân thành phố về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng (GD&ĐT);

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung về xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng thành phố đối với sáng kiến ngành giáo dục gồm các nội dung như sau:

1. Giải thích từ ngữ

a) Sáng kiến là những giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (Gọi chung là sáng kiến) gắn liền với quá trình hoạt động chỉ đạo, quản lý, hoặc trong quá trình thực hiện chủ trương, nhiệm vụ của cấp trên giao; được triển khai áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực cho cơ quan, đơn vị, địa phương; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng, đổi mới quản lý. Sáng kiến là sự sáng tạo của cá nhân, tập thể, là sản phẩm của trí tuệ được tạo ra từ một người hoặc một số người.

b) Tác giả sáng kiến là người tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động, trí tuệ của mình; đồng tác giả sáng kiến là những người cùng góp công sức, trí tuệ tạo ra sáng kiến chung (Người chỉ đầu tư, hỗ trợ về vật chất, kinh phí trong quá trình tạo ra sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến).

c) Tính mới của sáng kiến: Một sáng kiến được coi là có tính mới trong phạm vi cơ sở; sở, ngành, quận, huyện; thành phố nếu tính đến trước ngày nộp đơn đăng ký sáng kiến, hoặc ngày áp dụng thử, hoặc áp dụng lần đầu (tính theo ngày nào sớm hơn), trong phạm vi cơ sở; sở, ngành, quận, huyện; thành phố, sáng kiến đó đáp ứng các điều kiện sau:

- Không trùng với nội dung của giải pháp đã đăng ký sáng kiến trước;
- Chưa được bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;
- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến, hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;.
- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

d) Một Sáng kiến được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng sáng kiến đó mang lại hiệu quả kinh tế (nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả kỹ thuật), hoặc lợi ích xã hội (nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc bảo vệ môi trường, sức khoẻ...), hiệu quả quản lý.

2. Hướng dẫn chung

a) Việc xét và công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Thông tư số 18/2013/TTBKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan đầu mối tập trung tất cả các sáng kiến có chất lượng cao trọng lĩnh vực giáo dục mà tác giả, nhóm tác giả có nhu cầu xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp thành phố gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, công nhận.

c) Việc xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến được thực hiện ở cơ sở (các đơn vị trực thuộc Sở, cơ quan Sở, UBND quận/ huyện theo phân cấp quản lý) và thành phố. Sáng kiến được xét và công nhận ở cấp thành phố phải được công nhận từ cơ sở và cơ sở phải có văn bản đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố.

3. Điều kiện để công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến và tác giả tạo ra sáng kiến.

- Sáng kiến được công nhận phải đáp ứng các điều kiện:

- a) Có tính cấp thiết đối với cơ sở;
- b) Có tính mới, tính sáng tạo ở phạm vi cơ sở; quận, huyện, sở;
- c) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và mang lại lợi ích thiết thực ở phạm vi cơ sở; quận, huyện, sở; thành phố;
- d) Có đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- e) Nếu là đồng tác giả tạo ra sáng kiến thì phải có tỷ lệ đóng góp từ 40% trở lên. Có xác nhận, cam kết của từng thành viên về tỷ lệ % đóng góp tạo ra sáng kiến.

4. Hội đồng xét, đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

- Hội đồng xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ở cơ sở (các đơn vị trực thuộc Sở, cơ quan Sở, UBND quận/ huyện đối với các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý) và thành phố:

- Hội đồng xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ở cơ sở (các đơn vị trực thuộc Sở, cơ quan Sở, UBND quận/ huyện đối với các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý) do thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” Quyết định thành lập. Thành phần gồm: Lãnh đạo đơn vị; Chủ tịch công đoàn; Đại diện các phòng ban, đơn vị trực thuộc; cán bộ phụ trách thi đua – khen thưởng; Người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến.

- Bộ phận thư ký, giúp việc Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ở cơ sở do người đứng đầu cơ sở quyết định thành lập.

- Hội đồng xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến làm việc theo chế độ tập thể, áp dụng nguyên tắc chấm điểm. Điểm đánh giá kết quả sáng kiến được chấm theo thang điểm 100 với các tiêu chí: *Tính cấp thiết, tính mới, hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng*. Điểm tối đa cho mỗi tiêu chí được quy định trong thang điểm. Kết quả công nhận sáng kiến được tính bằng điểm đánh giá chung của cả Hội đồng, tính theo giá trị trung bình của tổng số điểm của các thành viên Hội đồng chia cho số phiếu đánh giá (*có mẫu phiếu kèm theo*).

- Hội đồng xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, xét và đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến; Tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực các giải pháp được đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến và lập biên bản đánh giá, trong đó phản ánh đầy đủ ý kiến của các thành viên, kết quả chấm điểm của Hội đồng. Điểm đánh giá của mỗi thành viên Hội đồng được lưu giữ theo chế độ mật.

- Phiên họp của Hội đồng chỉ tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tham dự, trong đó phải có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền. Các thành viên vắng mặt phải gửi phiếu đánh giá cho Hội đồng

5. Mục đích và đối tượng nghiên cứu của sáng kiến

- Sáng tạo ra những sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng quản lý; chất lượng dạy và học; phục vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng thị trường lao động để xây dựng thành phố...

- Đưa ra những giải pháp cải tiến, giải pháp sáng tạo, sản phẩm nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình lao động trong giáo dục và đào tạo...

- Nghiên cứu, triển khai, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, ...

- Đề xuất các giải pháp sáng tạo trong hoạt động giáo dục STEAM/STEM, phát triển văn hóa đọc, giáo dục người lớn, học tập suốt đời....

- Giải pháp mới trong thực hiện cải cách hành chính, quản lý giáo dục tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục...

6. Quy định về hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ sáng kiến đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả cấp thành phố:

6.1. Hồ sơ sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng thành phố của cơ sở nộp về Sở GD&ĐT gồm:

- Văn bản đề nghị thẩm định sáng kiến cấp thành phố của cơ sở;
- Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng sáng kiến cấp cơ sở;
- Biên bản thẩm định sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở;
- Danh sách trích ngang bảng chấm điểm các sáng kiến xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp (*điền đúng theo biểu mẫu có trong file đính kèm*);
- USB ghi dữ liệu: Chứa bản mềm các Quyết định, biên bản và hồ sơ tất cả sáng kiến của đơn vị.

- Bản cứng hồ sơ sáng kiến của tập thể, cá nhân (*được quy định tại mục 6.2*).

6.2. Hồ sơ sáng kiến bao gồm:

- Đơn đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng thành phố của tác giả (*có mẫu gửi kèm*);
- Bản mô tả sáng kiến (*có mẫu gửi kèm*);
- Các tài liệu, minh chứng về hiệu quả và lợi ích mang lại của sáng kiến (*nếu có, tài liệu này để rời khỏi bản mô tả*).
- Bản mềm hồ sơ sáng kiến: file mô tả sáng kiến, file scan sáng kiến được đề nghị công nhận cấp thành phố (*yêu cầu mỗi sáng kiến được scan thành 1 file PDF riêng và được scan từ bản sáng kiến có đóng dấu xác nhận của đơn vị*) cùng các tài liệu, minh chứng về hiệu quả và lợi ích mang lại của sáng kiến.

6.3. Thời gian và phương thức nộp hồ sơ

Thời gian: Các đơn vị chủ động việc xét công nhận hiệu quả áp dụng và pháp vi ảnh hưởng cấp cơ sở, hoàn thiện thủ tục và nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 17h00 ngày 10/4/2023.

Phương thức nộp hồ sơ:

- Trực tiếp: Các đơn vị nộp trực tiếp hồ sơ theo hướng dẫn tại mục 4.1 về phòng Giáo dục thường xuyên và Đại học, Sở Giáo dục và Đào tạo (Người thu hồ sơ: Đồng chí Đặng Hoàng Anh).

- Trực tuyến: Các đơn vị truy cập Website <http://www.baocao.click> (Website chính thức mở hoạt động từ ngày 01/4/2023 để nhận hồ sơ).

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị thực hiện đúng theo hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ Phòng GDTX&ĐH - Sở Giáo dục và Đào tạo (Đồng chí Đặng Hoàng Anh, ĐT: 0936001379) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- GD, PGD;
- Văn phòng Sở;
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDTX-CN&ĐH.



Đỗ Thị Hòa

(TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN)
(TÊN CƠ QUAN LÀM VIỆC CỦA TÁC GIẢ SÁNG KIẾN)

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

(Tên sáng kiến)

Tác giả:.....
Trình độ chuyên môn:.....
Chức vụ:.....
Nơi công tác:.....

Ngày.....tháng.....năm

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

(Toàn bộ bản mô tả sáng kiến viết từ 8-10 trang)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

3. Tác giả:

Họ và tên:

Ngày tháng/năm sinh:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Điện thoại: DĐ.....Cố định.....

4. Đồng tác giả (nếu có):

Họ và tên:

Ngày tháng/năm sinh:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Điện thoại: DĐ.....Cố định.....

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

II. Mô giải pháp đã biết: (Mô tả thực trạng giải pháp đã biết và đang triển khai áp dụng ở Việt Nam, ở thành phố Hải Phòng và ở cơ quan, đơn vị; Nêu được những ưu điểm đặc biệt là những tồn tại, bất cập, nhược điểm của các giải pháp đã biết từ đó đưa ra giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến - phần này viết gọn từ 1,5-2,5 trang).

.....
.....
.....
.....

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

III.1 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến *(nêu các bước, các nội dung thực hiện giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến):*

.....

.....

.....

.....

.....

III.2 Tính mới, tính sáng tạo *(Nêu được các nội dung đã cải tiến, sáng tạo, tính ưu việt của giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến để khắc phục được những nhược điểm của giải pháp đã biết – phần này viết gọn từ 1,0-2,5 trang):*

.....

.....

II.3 Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến:

(Chứng minh, phân tích được giải pháp đưa ra có khả năng áp dụng đối với đối tượng, cơ quan khác; chứng minh được sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng ở cơ quan, thành phố - phần này viết gọn từ 0,7-1 trang)

.....

.....

.....

II.4 Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến:

(Đánh giá được lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến)

.....

.....

.....

CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
(xác nhận)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN
(Ký tên)

.....

.....

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Năm

Kính gửi:

Họ và tên:;

Chức vụ, đơn vị công tác:;

Tên sáng kiến:

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

1. Đồng tác giả (nếu có):

Họ và tên:

Ngày tháng/năm sinh:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Điện thoại: DĐ.....Cố định.....

2. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

I. Mô giải pháp đã biết: *(Mô tả các giải pháp đã biết; Ưu khuyết điểm của giải pháp đã, đang áp dụng tại cơ quan đơn vị).*

.....
.....
.....
.....

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.1 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

II.2 Tính mới, tính sáng tạo:

.....
.....

II.3 Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế:

.....
.....
.....

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

.....
.....
.....

c. Giá trị làm lợi khác:

.....
.....

II.4 Khả năng nhân rộng:

.....
.....

II.5 Phạm vi ảnh hưởng:

.....
.....

Hải Phòng, ngày tháng năm

Người viết đơn